

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 422/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 07 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02/10/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tại Tờ trình số 21/TTr-LĐTBXH ngày 16/02/2016 và đề nghị của Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 51/TTr-NV ngày 26/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tuy Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 04/3/2009 của UBND huyện Tuy Phước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bộ máy tổ chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tuy Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở LĐ-TB&XH;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Đình Thuận

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **422** /QĐ-UBND ngày **07/3/2016**
của UBND huyện Tuy Phước)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về: Việc làm; dạy nghề; lao động, tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định đối với các cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội, cơ sở dạy nghề, tổ chức dịch vụ việc làm, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở cai nghiện tự nguyện, cơ sở quản lý sau cai nghiện, cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp trẻ em trên địa bàn huyện theo phân cấp, ủy quyền.

6. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.
7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn.
8. Phối hợp với các ngành, đoàn thể xây dựng phong trào toàn dân chăm sóc, giúp đỡ người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách xã hội.
9. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.
10. Ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trên địa bàn.
11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
12. Quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.
13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.
14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội là người đứng đầu Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng;

+ Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng;

+ Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu

chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

- Biên chế công chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực, sở trường và đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các công việc được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân công hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong cơ quan thuộc quyền quản lý của mình.

3. Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tổ chức, hoạt động của Phòng; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi có yêu cầu.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là quan hệ ngành dọc cấp trên, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ báo cáo các kết quả hoạt động định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện; giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công, xã hội và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao cho Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối với các phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện

Thực hiện theo nguyên tắc quan hệ phối hợp để cùng nhau thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công, xã hội theo sự phân công Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội giúp Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, người có công, xã hội tại địa phương.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Mọi hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phải thực hiện theo quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế làm việc của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì chưa phù hợp, cần điều chỉnh, bổ sung thì Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định này cho phù hợp. /ja

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận